

**UBND TỈNH ĐẮK NÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**BAN DÂN TỘC Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 47/QĐ-BDT

Đắk Nông, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020**  
**của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông**

**TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND, ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt Đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Ban Dân tộc theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Căn cứ Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 118/STC-QLNS ngày 13/01/2020 về phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 của Ban Dân tộc tỉnh. Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc,

**QUYẾT ĐỊNH:**

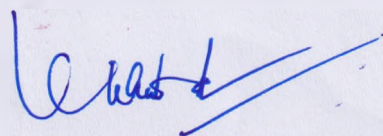
**Điều 1.** Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông. Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (thay B/c);
- Sở Tài chính (thay B/c);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh (P/h);
- Lãnh đạo BDT;
- Các phòng BDT;
- Lưu: VT, KT.

**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**K' Khét ATô**

**PHỤ LỤC**  
**CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020**  
**CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Kèm theo Quyết định số: 47/QĐ-BDT,  
ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Phòng/Bộ phận chủ trì, tham mưu phối hợp thực hiện
<b>I</b>	<b>Phần thu, phí và lệ phí</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng số thu</b>		
	Thu phí, lệ phí		
	Thu sự nghiệp		
	Thu khác		
<b>2</b>	<b>Số nộp NSNN</b>		
<b>3</b>	<b>Số được để lại</b>		
	Trong đó: nguồn thực hiện CCTL		
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.749.000</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính (L340- K341)</b>	<b>4.479.000</b>	
<b>1.1</b>	<b>Kinh phí thực hiện tự chủ</b>	<b>3.040.000</b>	
	Kinh phí chi thường xuyên	2.788.000	Văn phòng
	Kinh phí hợp đồng 68	214.000	Văn phòng
	Kinh phí trang phục thanh tra	8.000	Thanh tra
	<b>Quỹ thi đua, khen thưởng (L340-K341)</b>	<b>30.000</b>	Văn phòng
<b>1.2</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>1.439.000</b>	
	- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của đề án “ Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”	135.000	Thanh tra
	- Kinh phí thực hiện chính sách người có uy tín	877.000	Văn phòng
	- Kinh phí điều tra, thu thập thông tin, xác định: thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc, xác định thôn đặc biệt khó khăn. Trong đó:	45.000	
	+ Kinh phí điều tra, thu thập thông tin, xác định: thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc:	30.000	Văn phòng
	+ Xác định thôn đặc biệt khó khăn:	15.000	Nghiệp vụ
	- Kinh phí thăm, tặng quà học sinh DTTS tỉnh Đắk Nông tại Trường Dự bị đại học dân tộc TW Nha trang theo công văn 2718/UBND- VX ngày 5/7/2012 của UBND tỉnh.	22.000	Văn phòng
	- Kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban chỉ đạo chính sách dân tộc và Ban chỉ đạo 2085, thường trực chương trình 135; chủ trì thực hiện chiến lược công tác dân tộc 1617. Trong đó:	180.000	
	+ Kinh phí hỗ trợ hoạt động Ban chỉ đạo chính sách dân tộc:	50.000	Văn phòng
	+ Ban chỉ đạo 2085:	20.000	Nghiệp vụ
	+ Thường trực chương trình 135:	45.000	Nghiệp vụ
	+ Chủ trì thực hiện chiến lược công tác dân tộc 1617	65.000	Nghiệp vụ
	- Kinh phí đưa đoàn đại biểu các DTTS tỉnh Đắk Nông tham dự Đại hội DTTS toàn quốc năm 2020( Đối tượng không hưởng lương NSNN)	90.000	Văn phòng

	- Kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án” Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025”	90.000	Thanh tra
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề</b>	<b>196.200</b>	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-196.200	
	-Kinh phí đào tạo cán bộ công chức (L070- K085)	16.200	Văn phòng
	- Kinh phí thực hiện đề án “ Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2025” (L070-K083)	180.000	Thanh tra
<b>3</b>	<b>Kinh phí chưa phân bổ ( giảm 1 biên chế)</b>	<b>73.800</b>	Văn phòng
	-Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (giảm 1 biên chế) ( L340-341)	73.000	
	-Kinh phí đào tạo, cán bộ công chức(L070- K085)	800	